

Số: **322** /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày **30** tháng 11 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2020; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách năm 2021**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023;

UBND tỉnh báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và xây dựng dự toán ngân sách năm 2021 của tỉnh Đắk Lắk như sau:

## **PHẦN I**

### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020**

#### **I. Thu NSNN trên địa bàn**

##### **1. Tổng thu cân đối NSNN năm 2020 của địa phương**

Thu ngân sách địa phương ước thực hiện: 8.625.000 triệu đồng, đạt 136,1% dự toán Trung ương và 101,7% dự toán HĐND giao; tăng 16,5% so với năm 2019; trong đó:

- Thu thuế, phí: 4.938.000 triệu đồng, đạt 99,4% dự toán Trung ương và 95,5% dự toán HĐND tỉnh giao; tăng 3,2% so với năm 2019;

- Thu biện pháp tài chính: 3.025.000 triệu đồng, đạt 280,1% dự toán Trung ương giao và 100% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 30,3% so với năm 2019;

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 162.000 triệu đồng, đạt 124,6% dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao; tăng 4,8% so với năm 2019;

- Thu thuế XNK: 500.000 triệu đồng, đạt 322,6% dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao; tăng 250,9% so với năm 2019;

*(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*

##### **2. Thu ngân sách trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố**

Tổng thu cân đối ngân sách các huyện, thị xã, thành phố ước thực hiện: 3.264.414 triệu đồng, đạt 88,7% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó:

- Thu thuế, phí, lệ phí: 1.758.262 triệu đồng, đạt 90,4% dự toán HĐND tỉnh giao;

- Thu biện pháp tài chính: 1.506.152 triệu đồng, đạt 86,8% dự toán HĐND tỉnh giao;

*(chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)*

### **3. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2020**

Thu ngân sách địa phương ước thực hiện: 8.625.000 triệu đồng, đạt 136,1% dự toán Trung ương và 101,7% dự toán HĐND giao; tăng 16,5% so với năm 2019. Tổng thu ngân sách vượt so với dự toán Trung ương giao nhờ tăng thu tiền sử dụng đất (*riêng thành phố Buôn Ma Thuột hút thu tiền sử dụng đất khoảng 400.000 triệu đồng*); thu thuế, phí, lệ phí hụt 8,7% so với dự toán trung ương giao và 12,2% dự toán HĐND tỉnh giao.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả thu thuế, phí, lệ phí không đạt dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao:

a) Nguyên nhân từ cơ chế chính sách Trung ương ban hành:

Năm 2020, một số chính sách thuế mới có hiệu lực thi hành đã có tác động làm giảm nguồn thu NSNN của tỉnh như: Thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ ô tô sản xuất trong nước, gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, cụ thể:

- Nghị quyết số 116/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác;

- Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH ngày 02/6/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân;

- Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19;

- Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất;

- Nghị định số 70/2020/NĐ-CP ngày 28/6/2020 của Chính phủ quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

b) Nguyên nhân do tác động kinh tế:

- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã tác động rất lớn đến hình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và ảnh hưởng trực tiếp đến một số lĩnh vực, ngành nghề như: Dịch vụ du lịch, lưu trú, kinh doanh ăn uống, vận tải, hoạt động kinh doanh thương mại,... dẫn đến giảm nguồn thu của ngân sách và đã tác động rất lớn đến đời sống của người lao động (mất việc làm, giảm thu nhập), người dân trồng cây nông nghiệp (sản xuất ra không bán được, giá cả thấp)..., nên dẫn đến nhu cầu về tiêu dùng, mua sắm các mặt hàng có giá trị lớn (ô tô, xe máy), chuyển nhượng bất động sản,... giảm đi rất nhiều cũng là yếu tố làm giảm nguồn thu ngân sách;

- Việc thực hiện Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ và dịch bệnh Covid-19 đã tác động kép đến tình hình sản xuất và tiêu thụ bia, đặc biệt là thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19; Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 nên các nhà hàng và quán rượu, các địa điểm tiêu thụ, phân phối rượu bia phải tạm dừng kinh doanh, dẫn đến giảm sản lượng bia tiêu thụ; đồng thời, việc nhập khẩu máy móc, thiết bị của các dự án đầu tư không được thực hiện theo kế hoạch, không có dự án lớn được triển khai cũng đã ảnh hưởng lớn đến công tác thu ngân sách của tỉnh.

- Công tác thu và xử lý nợ đọng thuế mặc dù đã được quan tâm, triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều biện pháp theo quy trình quản lý; tuy nhiên, số nợ vẫn không giảm do dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ gia đình và cá nhân kinh doanh nên dẫn đến nợ đọng thuế có chiều hướng tăng;

Như vậy, trong bối cảnh bị ảnh hưởng tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đến tình hình kinh tế cả nước nói chung và Đắk Lắk nói riêng, kết quả thu ngân sách của tỉnh năm 2020 tuy chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao, nhưng so với mặt bằng chung của cả nước vẫn đạt kết quả tương đối khá. Có được kết quả đó là nhờ sự nỗ lực, phấn đấu của ngành thuế và các cấp, các ngành đã tích cực, quyết liệt trong chỉ đạo, đôn đốc và triển khai thực hiện công tác thu NSNN, thường xuyên theo dõi sát diễn biến tình hình để điều hành thu ngân sách kịp thời và tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác thu.

## **II. Chi ngân sách địa phương năm 2020**

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2020 ước thực hiện: 19.182.228 triệu đồng, tăng 17,8% so với dự toán Trung ương và 4,1% dự toán HĐND tỉnh giao; tăng 19,9% so với năm 2019; trong đó:

### **1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 16.710.243 triệu đồng, bao gồm:**

a) Chi đầu tư phát triển: 3.950.782 triệu đồng, tăng 107,3% dự toán Trung ương giao và đạt 100% dự toán HĐND tỉnh giao.

b) Chi thường xuyên: 12.459.830 triệu đồng, tăng 7,8% so với dự toán Trung ương và tăng 7,6% dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm, so với năm 2019 tăng 9,2% (do thực hiện các nhiệm vụ được chuyển nguồn kinh phí từ năm 2019 sang năm 2020 và trung ương bổ sung để chi phòng chống dịch bệnh covid-19, dịch tả lợn châu phi, khắc phục thiên tai và một số chế độ chính sách khác...).

c) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.440 triệu đồng.

d) Chi trả nợ lãi: 1.400 triệu đồng.

**2. Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ từ nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu:** 2.471.985 triệu đồng, đạt 97,2% so với dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao; trong đó:

- Chi đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu: 921.584 triệu đồng, đạt 95,8% dự toán Trung ương và dự toán HĐND tỉnh giao;

- Chi thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương bổ sung có mục tiêu: 885.694 triệu đồng, đạt 98,3% dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao;

- Chi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 664.707 triệu đồng, đạt 97,8% dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao.

(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

### **3. Đánh giá tình hình hình chi thường xuyên ngân sách địa phương**

a) Tình hình triển khai phân bổ, giao dự toán:

Trên cơ sở Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 2503/QĐ-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết nghị dự toán thu chi ngân sách năm 2020 tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 và UBND tỉnh đã ban hành quyết định giao dự toán tại Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020.

Nhìn chung, công tác phân bổ và giao dự toán ngân sách năm 2020 của tỉnh đã đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Các đơn vị đã phân bổ ngân sách cho các nhiệm vụ chi cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị, đảm bảo đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức; kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị đảm bảo trình tự, thủ tục theo Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Về tình hình triển khai thực hiện chính sách, biện pháp trong phòng, chống dịch Covid-19:

- Về phòng, chống dịch Covid-19: Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương về triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Công văn số 3583/UBND-KT ngày 27/4/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ và Quyết định số 437/QĐ-TTg ngày 30/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 3924/UBND-KT ngày 08/5/2020 về việc chi trả kinh phí hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Công văn số 5886/UBND-KT ngày 09/7/2020 về việc kinh phí thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP và Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ.

Tính đến ngày 20/11/2020, tỉnh Đắk Lắk đã giải quyết kinh phí chi cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân theo quy định là 455.371 triệu đồng, bao gồm:

+ Chi chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ, số tiền: 5.250 triệu đồng;

+ Chi mua sắm trang thiết bị theo Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 437/QĐ-TTg ngày 30/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, số tiền: 82.001 triệu đồng;

+ Chi hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, số tiền: 368.120 triệu đồng, cho 436.018 đối tượng.

Nhìn chung, tỉnh đã chủ động bố trí kinh phí để triển khai kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn toàn tỉnh, cũng như chi trả kinh phí hỗ trợ người dân gặp khó khăn theo quy định của Chính phủ, góp phần vào thành công chung của tỉnh trong việc phòng, chống dịch Covid-19.

c) Tình hình thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên do tác động của đại dịch Covid-19:

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Công văn số 8299/BTC-NSNN ngày 08/7/2020, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 6312/UBND-KT ngày 21/7/2020 về việc đẩy mạnh các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020; trong đó: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, thực hiện cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác của năm 2020 (ngoài khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương đã giao đầu năm). Kết quả đã thực hiện tiết kiệm 81.645 triệu đồng, gồm: Thực hiện cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước: 10.170 triệu đồng và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2020: 71.475 triệu đồng.

Như vậy, trong điều kiện nguồn thu ngân sách của tỉnh năm 2020 gặp nhiều khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 và thực hiện các chính sách miễn, giảm

thuế của Trung ương, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan thuế và các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác thu, thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách thật chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả, đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách trên địa bàn; chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung nguồn lực để đáp ứng nhu cầu chi trả lương và các chính sách an sinh xã hội, không để xảy ra tình trạng nợ lương và các chính sách, chế độ cho người lao động, đảm bảo kinh phí cho an ninh, quốc phòng, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh.

### **III. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 05/12/2019 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về dự toán và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh Đắk Lắk; Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2020;

Với tinh thần quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 10212/UBND-KT ngày 12/12/2019 về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2020; các cấp, các ngành trong tỉnh đã tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau:

#### **1) Về thu ngân sách nhà nước:**

- Triển khai công tác thu NSNN ngay từ đầu năm, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào NSNN theo quy định của pháp luật. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thuế đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành.

- Chú trọng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cấp ngành và cấp địa phương, đẩy mạnh thu hút đầu tư, tạo điều kiện hỗ trợ để các cơ sở sản xuất, kinh doanh mới nhanh chóng đi vào hoạt động, tạo năng lực sản xuất mới, góp phần tăng nguồn thu NSNN. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là trên các lĩnh vực tiếp cận vốn, thuế, đầu tư, xây dựng, tài nguyên môi trường, lao động..., tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động.

- Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế để tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh khi dịch bệnh Covid-19 cơ bản đã được kiểm soát; triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh (như: Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, các Nghị quyết số 42/NQ-CP, 84/NQ-CP và các văn bản hướng dẫn của Trung ương,...);

- Các cơ quan thuế, hải quan phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường quản lý thu, chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế; thực hiện các giải pháp phù hợp để đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản phát sinh.

- Tập trung giải quyết dứt điểm vướng mắc thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước đối với các dự án còn tồn đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; đồng thời, đôn đốc các chủ dự án thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất vào NSNN theo quy định. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất trong quy hoạch để tăng nguồn thu tiền sử dụng đất trong kế hoạch năm 2020.

## **2) Về chi ngân sách nhà nước**

- Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, đúng chế độ quy định. Chủ động điều hành đảm bảo cân đối ngân sách địa phương, tổ chức chi ngân sách theo dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao và khả năng thu ngân sách.

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư phát triển; thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn quy định về quản lý vốn đầu tư, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn NSNN và vốn trái phiếu Chính phủ. Rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi; cắt giảm tối đa các khoản chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách theo đúng quy định.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể; các cấp, các ngành căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thu thực tế để điều hành thực hiện nhiệm vụ chi; trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán; đồng thời, ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án đã được bố trí từ nguồn thu này.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra các khoản chi ngân sách trong phạm vi quản lý và theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đảm bảo nguồn vốn ngân sách được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, đạt hiệu quả cao nhất. Rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian quy định của từng cấp chính quyền địa phương.

- Triển khai kịp thời cách văn bản chỉ đạo của Bộ Tài chính trong công tác điều hành ngân sách; cụ thể: Ngày 21/7/2020, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Công văn số 6312/UBND-KT về việc đẩy mạnh các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020 theo chỉ đạo tại Công văn số 8299/BTC-NSNN ngày 08/7/2020 của Bộ Tài chính.

- Ngoài ra, dự báo do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện các chính sách miễn, giảm, giãn thuế của Trung ương sẽ tác động lớn đến tình hình thu ngân sách của ngân sách tỉnh năm 2020, dự kiến số hụt thu ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh là rất lớn. Theo số liệu Cục Thuế tỉnh dự kiến số thu thuế, phí của tỉnh năm 2020 hụt thu khoảng 200 tỷ đồng. Vì vậy, để đảm bảo cân đối thu - chi ngân sách UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3738/UBND-KT ngày 04/5/2020 chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện các giải pháp điều hành ngân sách tỉnh năm 2020; trong đó: Yêu cầu đơn vị thực hiện tiết kiệm chi, không bổ sung ngoài dự toán cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ chưa thật sự cấp thiết (trừ công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh) hạn chế tối đa việc bổ sung dự toán chi từ nguồn dự phòng để dành nguồn xử lý hụt thu ngân sách. UBND tỉnh đã xây dựng phương án xử lý hụt thu ngân sách năm 2020 báo cáo Thường trực HDND tỉnh xem xét cho ý kiến.

### 3. Tình hình vay và trả nợ vay

Dư nợ vay tín dụng ưu đãi của Ngân hàng Phát triển của tỉnh Đắk Lắk đến hạn phải trả trong năm 2020 là 43.250 triệu đồng. UBND tỉnh đã xây dựng phương án xin ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất sử dụng nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2019 để trả nợ vay đến hạn trong năm 2020. Đến thời điểm hiện tại ngân sách tỉnh đã trả hết số nợ vay tín dụng ưu đãi của Ngân hàng Phát triển.

## IV. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2020

1. Nguồn kinh phí: Tổng nguồn kinh phí dự phòng năm 2020 là 158.945 triệu đồng; trong đó: Dự toán giao đầu năm là 138.091 triệu đồng; bổ sung trong năm là 20.854 triệu đồng (*tại Quyết định 1668/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh*).

2. Số kinh phí đã phân bổ: Nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh được sử dụng và phân bổ để bố trí thực hiện các nhiệm vụ chi đảm bảo theo đúng quy định tại Khoản 2, Điều 10 của Luật ngân sách nhà nước năm 2015. Việc sử dụng nguồn dự phòng đã góp phần xử lý kịp thời các nhiệm vụ chi cấp thiết phát sinh trong năm, đặc biệt là chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh (dịch bệnh Covid-19, dịch bệnh tả lợn Châu Phi, bệnh bạch hầu...); tính đến ngày 20/11/2020, tổng kinh phí đã phân bổ là 110.966 triệu đồng, cụ thể:

- Chi đảm bảo thực hiện nhiệm vụ an ninh: 8.716 triệu đồng.
- Chi đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng: 2.200 triệu đồng.
- Chi cho công tác đối ngoại: 650 triệu đồng (*Hỗ trợ lương thực, thực phẩm, hàng hóa và vật tư y tế cho các đồn, chốt Campuchia trong phòng chống dịch bệnh Covid-19*).
- Chi phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai: 96.460 triệu đồng;
- Chi thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết phát sinh khác: 2.940 triệu đồng.



3. Nguồn kinh phí còn lại: 47.979 triệu đồng, dự kiến sẽ ưu tiên để bố trí xử lý các khoản chi phát sinh thực hiện phòng, chống dịch bệnh, thiên tai; số còn lại dành để xử lý hụt thu ngân sách cấp tỉnh năm 2020 do thu thuế, phí không đạt dự toán.

## PHẦN II

### DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN NĂM 2021

Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-TTg ngày ...../...../2020 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020 cho tỉnh Đắk Lắk;

Sau khi tổng hợp dự toán của các Sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố; UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự toán và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2021 của tỉnh như sau:

#### **I. Cơ sở xây dựng dự toán ngân sách năm 2021**

Năm 2021 là năm đầu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và năm kéo dài của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020; dự toán NSNN năm 2021 được xây dựng theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn Luật về quy trình, thời hạn, thuyết minh cơ sở pháp lý, căn cứ tính toán, giải trình; đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; phù hợp với định hướng phát triển và mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2021 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Dự toán thu, chi NSNN năm 2021 được xây dựng theo đúng các quy định của pháp luật về thu, chi và quản lý thu, chi ngân sách; trên cơ sở nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán NSNN; quán triệt chủ trương triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu lập dự toán.

Trên cơ sở đánh giá thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, dự báo các tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 của tỉnh; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi theo mức độ cấp thiết, khả năng triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn NSNN được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác.

#### **II. Dự toán và phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2021.**

Dự toán thu NSNN năm 2021 được xây dựng theo đúng chính sách, chế độ thu NSNN hiện hành. Mọi khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác được tổng hợp, phản ánh đầy đủ vào cân đối NSNN theo quy định của Luật NSNN; trên cơ sở dữ liệu thông tin quản lý về thuế; đánh giá sát khả năng thực hiện thu NSNN năm 2020, dự báo các yếu tố thay đổi về năng lực đầu tư, phát triển sản xuất - kinh doanh và hoạt động thương mại năm 2021 có tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm thu do thực hiện các văn bản pháp luật về thuế mới sửa đổi, bổ sung, mở rộng cơ sở tính thuế (kể cả đối tượng và căn cứ tính thuế) và thực hiện lộ trình cắt giảm thuế quan theo cam kết quốc tế; yếu tố tăng thu từ tăng cường kiểm tra, thanh tra việc kê khai,

nộp thuế của các tổ chức, cá nhân, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và tăng thu từ công tác chống thất thu, số thu nợ đọng thuế từ các năm trước, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi.

***Trên cơ sở đó, dự toán thu NSNN năm 2021 được xây dựng cụ thể như sau:***

1. Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn: 7.412.000 triệu đồng, tăng 38% so với dự toán Trung ương giao và giảm 14,1% so với ước thực hiện năm 2020, trong đó:

a) Thu nội địa: 7.162.000 triệu đồng, tăng 36,4% dự toán Trung ương giao và giảm 11,9% ước thực hiện năm 2020;

- Thu Thuế và phí: 4.350.000 triệu đồng, tăng 6% dự toán Trung ương giao và giảm 11,9% ước thực hiện năm 2020;

- Thu biện pháp tài chính: 2.682.000 triệu đồng, tăng 163,7% dự toán trung ương giao và giảm 11,3% ước thực hiện năm 2020;

- Thu xổ số kiến thiết: 130.000 triệu đồng, bằng 100% dự toán Trung ương giao;

b) Các khoản thu từ hoạt động XNK: 250.000 triệu đồng, tăng 108,3% dự toán Trung ương giao, giảm 50% so với ước thực hiện năm 2020;

2. Ghi thu tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh: 50.000 triệu đồng.

3. Tổng số vay trong năm 96.100 triệu đồng

*(chi tiết phụ lục IV kèm theo)*

4. Đối với dự toán thu ngân sách các huyện, thị xã, thành phố năm 2021, dự toán giao là: Tổng thu ngân sách là 2.822.050 triệu đồng, trong đó:

- Thu Thuế và phí: 1.643.000 triệu.

- Thu biện pháp tài chính: 1.179.050 triệu đồng, trong đó: tiền đất 1.102.000 triệu đồng.

*(chi tiết tại Phụ lục VI kèm theo)*

### **III. Phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021**

#### **1. Tình hình phân bổ chi ngân sách địa phương**

Năm 2021 là năm kéo dài của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2020, dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2021 được xây dựng trên cơ sở định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên được quy định tại Nghị quyết kéo dài thời gian thực

hiện Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Dự toán chi thường xuyên năm 2021 của các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố đã bố trí theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng và đã đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của Trung ương và HĐND tỉnh ban hành đến thời điểm 31/12/2020; quyết định giao biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2020 tại Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 16/01/2020. Vì vậy, các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố phải bố trí nguồn kinh phí trong dự toán chi năm 2021 để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được giao.

## **2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021**

Năm 2021, dự toán thu thuế, phí Trung ương giao giảm so với năm 2020 là 867.100 triệu đồng; dự toán chi NSNN năm 2021 được giao cũng giảm so với năm 2020; tuy nhiên, dự toán chi thường xuyên năm 2021 vẫn bố trí đảm bảo số bổ sung cân đối cho các huyện, thị xã, thành phố trong thời kỳ ổn định ngân sách; đồng thời, bù 70% hụt nguồn thu do dự toán thu ngân sách năm 2021 (không kể thu tiền sử dụng đất) giảm so với dự toán thu năm 2017 (năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách) cho thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ, các huyện: Ea H'leo, Krông Búk; đảm bảo chuyển vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội, số tiền 20 tỷ đồng theo kế hoạch để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; bố trí kinh phí duy tu bảo dưỡng đường Tỉnh lộ (trước đây bố trí cho Quỹ bảo trì đường bộ) vẫn giữ ổn định là 30 tỷ đồng. Vì vậy, kinh phí bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ khác cho các huyện thị xã, thành phố và kinh phí để mua sắm trang thiết bị, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị cũng giảm, do dành nguồn để đảm bảo mặt bằng chi thường xuyên và kế hoạch chi trong thời kỳ ổn định ngân sách.

Dự toán chi NSNN năm 2021 được xây dựng cụ thể như sau:

a) Tổng chi ngân sách năm 2021: 17.456.475 triệu đồng, tăng 13,8% so với dự toán Trung ương giao và giảm 9% so với ước thực hiện năm 2020, trong đó:

- Chi cân đối NSDP: 15.356.354 triệu đồng, gồm:
  - + Chi đầu tư phát triển: 3.728.230 triệu đồng;
  - + Chi thường xuyên: 11.181.888 triệu đồng;
  - + Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính: 1.440 triệu đồng;
  - + Chi trả nợ lãi: 3.400 triệu đồng;
  - + Dự phòng ngân sách: 301.396 triệu đồng;